

Số:

Bà Rịa- Vũng Tàu, ngày 22 tháng 4 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023**

**Đơn vị được xét duyệt : Trường THPT Hòa Bình**

**Mã chương: 422**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/ 12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Nghị định 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; Nghị định 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước.

Căn cứ báo cáo quyết toán năm 2023 của Trường THPT Hòa Bình và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 14/03/2024 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Trường THPT Hòa Bình;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 (*không bao gồm quyết toán kinh phí đơn vị nhận từ BHXH; kinh phí hoạt động của công đoàn; kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công và các khoản thu hộ chi hộ, kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, các kinh phí khác như: tài trợ, viện trợ từ các tổ chức, cá nhân và các khoản thu khác không theo quy định của nhà nước*) của Trường THPT Hòa Bình như sau:

### 1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí: Không có

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang	305.882.152	đồng
- Dự toán được giao trong năm	13.798.023.314	đồng
Trong đó:		
+ Dự toán giao đầu năm	11.879.000.000	đồng
+ Giảm dự toán trong năm	-1.027.927.431	đồng
+ Dự toán cấp bổ sung trong năm	2.946.950.745	đồng
- Kinh phí được sử dụng trong năm	14.103.905.466	đồng
- Kinh phí quyết toán	13.470.444.357	đồng
- Kinh phí dự toán còn lại. Trong đó	633.461.109	đồng
+ Kinh phí bị hủy tại kho bạc	383.346.970	đồng
+ Kinh phí được chuyển sang năm sau	250.114.139	đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c)

### 2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

#### 3. Thuyết minh số liệu quyết toán

3.1. Quyết toán thu, chi các nguồn thu: Chi tiết theo các phụ lục

3.2. Kinh phí chi thường xuyên:

- Tổng kinh phí quyết toán chi thường xuyên 10.802.875.582 đồng, đạt 97,8% (10.802.875.582 đồng/11.045.709.721 đồng) kinh phí được sử dụng trong năm 2023. Kinh phí còn tồn ở KBNN chuyển sang năm sau: 242.834.139 đồng.

3.3. Kinh phí chi không thường xuyên:

- Kinh phí chi trợ cấp tết: Kinh phí quyết toán là 216.000.000 đồng, đạt 100% (216.000.000 đồng/216.000.000 đồng) dự toán được giao.

- Kinh phí thực hiện miễn, giảm học phí : Kinh phí quyết toán là 16.300.000 đồng, đạt 38,8% (16.300.000 đồng/42.000.000 đồng) dự toán được giao.

- Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập: Kinh phí quyết toán là 9.600.000 đồng, đạt 43,63% (9.600.000 đồng/22.0000.000 đồng) dự toán được giao.

- Kinh phí bổ sung theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND: Kinh phí quyết toán là 8.400.000 đồng, đạt 49,4% (8.400.000 đồng/17.000.000 đồng) dự toán được giao.

- Kinh phí hỗ trợ học phí HKII năm học 2022-2023 và HKI năm học 2023-2024: Kinh phí quyết toán là 1.182.160.000 đồng, đạt 98,66% (1.182.160.000 đồng/1.198.240.000 đồng) dự toán được giao.

- Kinh phí dạy tiếng Anh theo Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND: Kinh phí quyết toán là 251.460.000 đồng, đạt 80,60% (251.460.000 đồng/312.000.000 đồng) dự toán được giao.

- Kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật: Kinh phí quyết toán là 44.885.420 đồng, đạt 95,5% (44.885.420 đồng/47.000.000 đồng) dự toán được giao.

- Không quyết toán kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất năm 2023.

3.4. Thuyết minh kinh phí chuyển năm sau và kinh phí giảm, hủy dự toán ngân sách:

- Tổng kinh phí chi thường xuyên chuyển sang năm sau: 242.834.139 đồng.

- Tổng kinh phí chi không thường xuyên chuyển sang năm sau: 7.280.000 đồng.

- Tổng số kinh phí chi không thường xuyên (không bao gồm kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất): Tổng kinh phí bị hủy dự toán tại Kho bạc: 118.154.580 đồng. Trong đó:

+ Kinh phí dạy tiếng Anh theo Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND: 60.540.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: 25.700.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí học tập: 12.400.000 đồng.

+ Kinh phí bổ sung theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND: 8.600.000 đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ học phí HKII năm học 2022-2023: 8.800.000 đồng

+ Kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật: 2.114.580 đồng.

*(Theo các phụ lục đính kèm)*

**I. Tổng hợp số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm:	607.936.421 đồng
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính:	0 đồng
- Trích lập các quỹ:	1.184.421.438 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương:	0 đồng

*(Chi tiết theo mẫu biểu 2b)*

**II. Nhận xét và kiến nghị:**

**1. Nhận xét:**

**1.1. Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán**

Đơn vị chấp hành đúng lịch thông báo xét duyệt quyết toán của Sở Giáo dục.

**1.2. Về các biểu báo cáo quyết toán**

Đơn vị đã lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm và Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

**1.3. Về chấp hành các quy định của Nhà nước:**

**a. Lập và thực hiện dự toán:**

- Lập dự toán: Đơn vị lập và nộp dự toán đúng thời gian quy định.

+ Đơn vị xây dựng dự toán quỹ tiền lương, cải cách tiền lương chưa sát với thực tế dẫn đến kinh phí còn dư phải chuyển sang năm sau, cụ thể: Dự toán quỹ tiền lương năm 2023 còn dư chuyển sang năm sau: 307.814.067 đồng; Dự toán thực hiện cải cách tiền lương năm 2023 còn dư chuyển sang năm sau: 121.161.509 đồng (trong đó: Ngân sách: 44.147.976 đồng, nguồn thu: 77.013.533).

+ Đơn vị xây dựng dự toán chưa sát thực tế dẫn đến kinh phí phải hủy tại kho bạc, cụ thể: Kinh phí thực hiện miễn, giảm học phí: 25.700.000 đồng; kinh phí dạy Tiếng Anh theo Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND: 60.540.000 đồng; kinh phí hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí và thực hiện Nghị quyết số 109/NQ-HĐND: 29.800.000 đồng.

- Thực hiện dự toán: Đơn vị thực hiện dự toán theo quy chế chi tiêu nội bộ và các văn bản hiện hành.

+ Ghi nhận số liệu (không xét duyệt quyết toán) năm 2023 kinh phí bảo dưỡng sửa chữa với số tiền: 1.203.955.745 đồng; đã thanh toán: 938.763.355 đồng; kinh phí hủy tại kho bạc: 265.192.390 đồng.

+ Đơn vị đã sử dụng nguồn quỹ tiền lương để trích lập các loại quỹ với tổng số tiền là 109.127.904 đồng.

+ Đơn vị được cấp bổ sung kinh phí hoạt động năm 2023 do số học sinh thực tế cao hơn số học sinh giao dự toán đầu năm với số tiền: 4.755.000 đồng.

+ Đơn vị thực hiện trích lập 15% quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp từ nguồn ngân sách với số tiền 177.663.216 đồng nhưng hạch toán vào tiểu mục 7953 nguồn quỹ khen thưởng là chưa đúng quy định.

+ Chứng từ thanh toán tiền tàu xe nghỉ phép năm, đơn vị chi từ nguồn hoạt động nội dung nghỉ phép năm về quê xây mộ với số tiền 3.360.000 đồng không đúng quy định tại quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

+ Đơn vị thực hiện thanh toán tiền tập huấn kỹ năng hoạt động công tác truyền thông Công Đoàn năm 2023 tại Cần Giờ với số tiền 2.020.000 đồng và tiền công tác phí tham dự Đại hội Công Đoàn ngành với số tiền 1.080.000 đồng không đúng quy định.

+ Tại thời điểm quyết toán, đơn vị chưa bổ sung phương án thu, chi đính kèm xây dựng thuyết minh mức thu nguồn dạy thêm học thêm; phương án thu, chi đính kèm xây dựng thuyết minh mức thu và các chứng từ thanh toán các khoản thu (giấy thi giấy nháp, dọn vệ sinh) theo Nghị quyết 14/2022/NQ-HĐND.

+ Đơn vị thanh toán một số nội dung chi không đúng quy định, cụ thể:

- Chi hỗ trợ nhân viên (2 bảo vệ, 1 phục vụ) theo Hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP hàng tháng từ quỹ phúc lợi.

- Chi hỗ trợ tổ chức hoạt động chuyên đề dạy học phát triển phẩm chất năng lực học sinh và hỗ trợ tham gia hội thao Cùm chào mừng ngày 20/11 với tổng số tiền 15.500.000 đồng chi từ nguồn học phí lấy hóa đơn thanh toán nội dung thanh toán tiền ăn.

+ Nội dung chi phí quản lý vận hành tài sản (Trưởng ban, Phó ban, kế toán, bảo vệ) từ nguồn cho thuê căn tin nhà xe với số tiền 11.858.325 đồng chưa có

Quyết định phân công nhiệm vụ cho các đối tượng liên quan thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản nguồn cho thuê và quy chế chi tiêu nội bộ chưa xây dựng tỷ lệ % cụ thể cho từng chức danh.

**b. Tình hình mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công:**

- Đề án sử dụng tài sản công là nhà giữ xe, căn tin phục vụ học sinh trong trường học, căn tin phục vụ học sinh, công chức, viên chức và người lao động đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số Quyết định số 2066/QĐ-UBND ngày 13/08/2019.

- Việc ban hành quy chế sử dụng tài sản công: Quyết định số 15/QĐ-THPT.HB ngày 25/04/2023 Quyết định về việc Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công từ năm 2023 của Trường THPT Hòa Bình.

- Tình hình mua sắm, thanh lý tài sản công (nếu có): Không có.

- Đã thực hiện trích khấu hao, nghĩa vụ nộp các loại thuế, tiền thuê đất đối với diện tích tài sản gắn liền trên đất vào mục đích cho thuê để phục vụ học sinh viên chức của nhà trường.

- Công tác kiểm kê tài vào thời điểm cuối năm: Đơn vị đã tổ chức công tác kiểm kê tài vào thời điểm cuối năm.

- Việc theo dõi tài sản tại đơn vị: Tài sản đơn vị được theo dõi, phản ánh qua sổ sách, thực hiện tính hao mòn tài sản theo quy định; đồng thời phản ánh và hạch toán tình hình tăng, giảm tài sản trong năm theo quy định.

- Việc thực hiện công khai tài chính, tài sản: Đơn vị thực hiện công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách tài trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

**c. Về quản lý sử dụng nguồn thu:**

- Việc thực hiện chế độ thu và nộp tiền: Đơn vị thực hiện chế độ thu và nộp tiền vào ngân sách nhà nước đầy đủ, có phiếu thu, phiếu chi và xuất hóa đơn thu học phí theo quy định.

- Việc thực hiện thu và sử dụng nguồn thu tiền dạy thêm, dạy Tiếng anh với giáo viên người nước ngoài thực hiện theo Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND

ngày 09/10/2012 của UBND tỉnh về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh: Trích 5% /tổng số thu để mua sắm tài sản phục vụ dạy học thêm, 15%/tổng thu sử dụng để chi trả tiền điện nước, văn phòng phẩm, quản lý; quản sinh; bảo vệ phục vụ dạy học thêm. 80%/tổng thu tiền học thêm/lớp: chi trả thù lao giáo viên trực tiếp dạy thêm. Căn cứ tỷ lệ chi, nhà trường xây dựng mức chi cụ thể cho một số nội dung chi đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

d. Về chấp hành chế độ chi tiêu hiện hành

Nhìn chung đơn vị đã chấp hành chi theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Các khoản chi bảo đảm có trong dự toán ngân sách nhà nước giao.

e. Về hạch toán thu, chi, mục lục ngân sách nhà nước và hạch toán kế toán

Trường THPT Hòa Bình đã thực hiện hạch toán thu chi theo chế độ kế toán theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và thực hiện hạch toán vào mục lục ngân sách nhà nước theo quy định.

f. Thực hiện tự chủ tài chính:

Đơn vị là đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên được UBND tỉnh giao quyền tại Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2023 và thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

Việc thực hiện hành tiết kiệm, có nguồn thu nhập thêm cho đơn vị.

- Tăng thu nhập cao nhất: 30.399.737 đồng/năm.
- Tăng thu nhập bình quân: 23.259.401 đồng/năm.
- Tăng thu nhập thấp nhất: 20.516.255 đồng/năm.

Mức thu nhập bình quân năm 2023 cao hơn thu nhập bình quân so với năm 2022.

Tình hình chi tăng thu nhập: Đơn vị chi tăng thu nhập theo hiệu suất công tác và số tháng công tác. Quy chế chi tiêu nội bộ xây dựng việc chi tăng thu nhập còn chênh lệch khá nhiều giữa mức thu nhập cao nhất, bình quân và thấp nhất.

Đơn vị chưa tiếp thu ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo tại văn bản số 5192/SGDDĐT-KHTC ngày 25/12/2023 về việc có ý kiến quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2023-2025 của Trường THPT Hòa Bình.

g. Thực hiện cải cách tiền lương năm 2023:

- Kinh phí thực hiện CCTL năm trước chuyển sang: 42.311.083 đồng
- Kinh phí thực hiện CCTL năm 2023: 1.048.013.533 đồng.
- Nhu cầu thực tế thực hiện CCTL năm 2023 : 969.163.107 đồng.
- Chênh lệch nguồn thực hiện CCTL còn dư năm 2023: 121.161.509 đồng.

*(Chi tiết theo phụ lục )*

h. Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Không có.

## **2. Kiến nghị:**

- Về quỹ tiền lương: Yêu cầu đơn vị không sử dụng phần kinh phí quỹ lương thực tế còn dư so với quỹ lương được giao với số tiền là 307.814.067 đồng. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tổng hợp, đề xuất Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước giảm trừ dự toán trong năm 2024;

- Về nguồn cải cách tiền lương: Yêu cầu đơn vị không sử dụng phần kinh phí thực hiện cải cách tiền lương thực tế còn dư so với kinh phí cải cách tiền lương được giao với số tiền là 121.161.509 đồng (Trong đó: Ngân sách: 44.147.976 đồng; Nguồn thu: 77.013.533 đồng). Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ tổng hợp, đề xuất Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước giảm trừ dự toán trong năm 2024;

- Đã thực hiện cấp bổ sung kinh phí hoạt động năm 2023 do số học sinh thực tế cao hơn số học sinh giao dự toán đầu năm với số tiền: 4.755.000 đồng.

- Yêu cầu đơn vị khi thanh toán tiền dạy tiếng Anh theo Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND phải bổ sung đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.

- Yêu cầu đơn vị căn cứ nguồn kinh phí được giao để thực hiện chi không để xảy ra tình trạng chi sai nguồn.

- Đơn vị tự chịu trách nhiệm về xây dựng thuyết minh mức thu đính kèm phương án thu chi dạy thêm học thêm; xây dựng thuyết minh mức thu đính kèm phương án thu chi và chứng từ thanh toán các khoản thu theo Nghị quyết 14/2022/NQ-HĐND khi có đơn vị thanh tra, kiểm toán theo quy định.



- Yêu cầu đơn vị thực hiện điều chỉnh nội dung trích lập 15% quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp từ nguồn ngân sách với số tiền 177.663.216 đồng vào tiêu mục 7954 quỹ phát triển sự nghiệp theo đúng quy định.

- Yêu cầu đơn vị nộp trả kinh phí đã thanh toán không đúng quy định với nội dung cụ thể như sau:

+ Thanh toán đi tập huấn kỹ năng hoạt động công tác truyền thông Công Đoàn năm 2023 tại Cần Giờ với số tiền 2.020.000 đồng.

+ Công tác phí tham dự Đại hội Công Đoàn với số tiền 1.080.000 đồng.

+ Tiền tàu xe về quê: 3.360.000 đồng.

- Yêu cầu đơn vị hạch toán các nội dung chi đúng quy định.

- Yêu cầu đơn vị khi xây dựng quỹ tiền lương, kinh phí cải cách tiền lương, kinh phí thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, kinh phí theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND; kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật và kinh phí dạy tiếng Anh theo Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND phải sát với thực tế để giảm tối thiểu số dư dự toán không sử dụng hết phải hủy tại kho bạc, cụ thể: Khi xây dựng dự toán phải căn cứ vào kết quả thực hiện năm trước liền kề, ước thực hiện của năm hiện tại và dữ liệu của năm kế hoạch (năm kế tiếp) để lập dự toán;

- Yêu cầu đơn vị nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo tại văn bản số 5192/SGDDĐT-KHTC ngày 25/12/2023 về việc có ý kiến quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2023-2025 của Trường THPT Hòa Bình, đồng thời tiếp tục nghiên cứu các quy định và hướng dẫn tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính, các văn bản có liên quan và ý kiến góp ý về dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Giáo dục để hoàn chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ giai đoạn 2023-2025 theo đúng quy định.

- Yêu cầu đơn vị khi thực hiện cho thuê tài sản công phải thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Luật quản lý sử dụng tài sản công và tại Quyết định phê duyệt Đề án tài sản công của UBND tỉnh.

- Yêu cầu đơn vị hàng năm phải thực hiện công tác kiểm kê tài sản và nộp báo cáo kiểm kê tài sản, công khai tài sản đúng thời gian quy định.

- Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về công tác công khai tài chính, tự kiểm tra công tác tài chính, công khai tài sản theo quy định hiện hành

- Yêu cầu đơn vị thực hiện và nghiêm túc rút kinh nghiệm các kiến nghị nêu trên trong công tác tài chính các năm kế tiếp.

- Yêu cầu đơn vị thực hiện đầy đủ các kiến nghị nêu trên trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày có Thông báo xét duyệt quyết toán năm 2023 và có báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Do hạn chế về thời gian nên việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 căn cứ vào các chứng từ, sổ sách và báo cáo tài chính do đơn vị cung cấp, thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của chứng từ, về những khoản thu, chi hạch toán, quyết toán ngân sách sai chế độ và những khoản thu, chi để ngoài hệ thống sổ sách kế toán của đơn vị./.

*(Đính kèm các phụ lục, các bảng số liệu).*

**Nơi nhận :**

- Trường THPT Hòa Bình;
- Kho bạc Nhà nước BRVT;
- Sở Tài chính;
- Đ/c Giám đốc Sở GDĐT (b/c);
- Các Phó giám đốc Sở;
- Lưu VT, KHTC.VyNTT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Ba**